

Chúa Nhật, 17-3-2024. Tuần 5 Mùa Chay. Năm B
Sunday, March-17-2024. Year B

Tác giả: Don Schwager

Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD. chuyên ngữ

Dịch từ nguồn: <https://dailyscripture.servantsoftheword.org/readings/>

Sunday (March 17): **"When I am lifted up - I will draw all people to myself"**

Gospel Reading: John 12:20-33

20 Now among those who went up to worship at the feast were some Greeks. 21 So these came to Philip, who was from Bethsaida in Galilee, and said to him, "Sir, we wish to see Jesus." 22 Philip went and told Andrew; Andrew went with Philip and they told Jesus. 23 And Jesus answered them, "The hour has come for the Son of man to be glorified. 24 Truly, truly, I say to you, unless a grain of wheat falls into the earth and dies, it remains alone; but if it dies, it bears much fruit. 25 He who loves his life loses it, and he who hates his life in this world will keep it for eternal life. 26 If any one serves me, he must follow me; and where I am, there shall my servant be also; if any one serves me, the Father will honor him.²⁷ "Now is my soul troubled. And what shall I say? `Father, save me from this hour'? No, for this purpose I have come to this hour. 28 Father, glorify thy name." Then a voice came from heaven, "I have glorified it, and I will glorify it again." 29 The crowd standing by heard it and said that it had thundered. Others said, "An angel has spoken to him." 30 Jesus answered, "This voice has come for your sake, not for mine. 31 Now is the judgment of this world, now shall the ruler of this world be cast out; 32 and I, when I am lifted up from the earth, will draw all men to myself." 33 He said this to show by what death he was to die.

Meditation: How does God bring us into an

Chúa Nhật 17-3 Khi Ta được treo lên
– Ta sẽ kéo mọi người lên với Ta

Ga 12,20-33

²⁰ Trong số những người lên Giê-ru-sa-lem thờ phượng Thiên Chúa, có mấy người Hy-lạp.²¹ Họ đến gặp ông Phi-líp-phê, người Bết-xai-đa, miền Ga-li-lê, và xin rằng: "Thưa ông, chúng tôi muốn được gặp ông Giê-su."²² Ông Phi-líp-phê đi nói với ông An-rê. Ông An-rê cùng với ông Phi-líp-phê đến thưa với Đức Giê-su.²³ Đức Giê-su trả lời: "Đã đến giờ Con Người được tôn vinh!²⁴ Thật, Thầy bảo thật anh em, nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác.²⁵ Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời.²⁶ Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha của Thầy sẽ quý trọng người ấy."²⁷ "Bây giờ, tâm hồn Thầy xao xuyến! Thầy biết nói gì đây? Lạy Cha, xin cứu con khỏi giờ này, nhưng chính vì giờ này mà con đã đến.²⁸ Lạy Cha, xin tôn vinh Danh Cha." Bấy giờ có tiếng từ trời vọng xuống: "Ta đã tôn vinh Danh Ta, Ta sẽ còn tôn vinh nữa!"²⁹ Dân chúng đứng ở đó nghe vậy liền nói: "Đó là tiếng sấm!" Người khác lại bảo: "Tiếng một thiên thần nói với ông ta đấy!"³⁰ Đức Giê-su đáp: "Tiếng ấy đã vọng xuống không phải vì tôi, mà vì các người.³¹ Giờ đây đang diễn ra cuộc phán xét thế gian này. Giờ đây thủ lãnh thế gian này sắp bị tống ra ngoài!³² Phần tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi."³³ Đức Giê-su nói thế để ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

Suy niệm: Làm thế nào Thiên Chúa đem chúng

inseparable bond of love and unity with himself? God is a covenant-maker who draws men and women to himself in a bond of peace and friendship. God established a covenant with his people when he freed them from slavery in Egypt and brought them to his holy mountain at Sinai. "I will be your God, and you will be my people" (Exodus 6:7; Leviticus 26:12). But his people time and again broke covenant with him and did not follow his ways (Jeremiah 31:32) - "each did what was right in his or her own eyes" (Judges 17:6 and 21:25). God, nonetheless, continued to send his prophets to draw his people back.

A new and everlasting covenant

When the prophet Jeremiah was sent to the exiles to offer them a message of hope and restoration, he spoke of a new covenant that would surpass the previous covenant which God had made. God intended to establish a new and everlasting covenant that would wipe away the sins of his people and open the way to God's throne of mercy and grace (his undeserved favor and blessing). This new covenant would be sealed with the blood of the perfect sacrifice that Jesus would offer to the Father when he died upon the cross to atone for our sins. At the beginning of Jesus' ministry John the Baptist prophetically pointed to Jesus as the "Lamb of God who takes away the sin of the world" (John 1:29). Jesus, the only begotten Son of God, was sent from the Father in heaven to become a man for our sake so he could as man offer the one perfect sacrifice that would unite us with God and give us everlasting life.

Jesus' hour of glory

Shortly before the Jewish feast of Passover, Jesus announced to his disciples that the "hour has come for the Son of man to be glorified" (John 12:23). The Son of Man is a prophetic title for the Messiah recorded in the prophecy of Daniel (see the Book of Daniel 7:13-14). In

ta vào trong mối dây tình yêu và hiệp nhất không chia cắt với chính Người? Thiên Chúa là người lập giao ước, Đấng lôi kéo mọi người đến với mình trong mối dây bình an và tình bằng hữu. Thiên Chúa thiết lập giao ước với dân Người khi Người giải thoát họ khỏi ách nô lệ nơi Ai Cập và đem họ đến núi Thánh ở Sinai. "Ta sẽ là Thiên Chúa của người và người sẽ là dân của Ta" (Xh 6,7; Lv 26,12). Nhưng dân Người hết lần này tới lần khác đã phá vỡ giao ước với Người và đã không đi theo những đường lối của Người (Gr 31,32) – "ai muốn làm gì thì làm theo ý mình" (Tl 17,6; 21,25). Tuy nhiên, Thiên Chúa đã tiếp tục sai các ngôn sứ tới để đưa dân Người trở về.

Giao ước mới và vĩnh cửu

Khi ngôn sứ Giêrêmia được sai tới những người bị lưu đày để ban cho họ một sứ điệp hy vọng và phục hồi, ông nói về một giao ước mới sẽ vượt trội giao ước trước kia mà Thiên Chúa đã thiết lập. Thiên Chúa đã muốn thiết lập một giao ước mới và vĩnh cửu sẽ xóa sạch những tội lỗi của dân Người và mở ra con đường tới ngai tòa thương xót và ơn sủng của Thiên Chúa (lòng yêu thương và phúc lành vô điều kiện của Người). Giao ước mới này sẽ được đóng ấn với giá máu hy tế hoàn hảo mà Đức Giêsu sẽ dâng lên Cha khi Người chết trên thập giá để đền tạ cho những tội lỗi của chúng ta. Ngay từ lúc sứ mạng của Đức Giêsu khởi đầu, Gioan Tẩy giả đã nói tiên tri Đức Giêsu là "Chiên Thiên Chúa, Đấng gánh tội trần gian" (Ga 1,29). Đức Giêsu, Con một yêu dấu của Thiên Chúa, được Cha trên trời sai tới để trở nên con người vì chúng ta, để Người có thể với tư cách là con người dâng hy lễ hoàn hảo nhất hầu liên kết chúng ta với Thiên Chúa và ban cho chúng ta sự sống đời đời.

Giờ vinh quang của Đức Giêsu

Ngay trước lễ Vượt Qua của người Do thái, Đức Giêsu đã tuyên bố với các môn đệ rằng "giờ vinh quang của người Con đã đến" (Ga 12,23). Con Người là danh xưng tiên báo về Đấng Messia đã được tiên báo trong sách Daniel (xem sách ngôn

Jesus' time the Jewish people were looking for a Messiah who would set them free from the oppressive rule of Rome. Jesus came to set people free from the worst oppression of all - the tyranny of endless slavery to sin, Satan, and death. Jesus came to bring us into a new covenant relationship with God that would not end with death but lead to eternal life.

Jesus announced to his followers that when "he would be lifted up from the earth, he would draw all people to himself" (John 12:32). What did Jesus mean by the expression of being "lifted up" and "drawing people to himself"? When a great leader won a complete and decisive conquest over his enemies and brought freedom and peace to his people, he was crowned and given a new title, as Victor, Savior, and Deliverer of the people. A conquering ruler was robed in royal splendour and raised up and enthroned on high in the sight of his people.

Victory through suffering and the cross

How did Jesus fulfill his mission as the Anointed (Messiah) King who came to bring victory and freedom for his people? Jesus knew that the only way to decisive victory for God's kingdom on the earth would be through his voluntary suffering and death on the cross. Jesus described his willingness to go to the cross as his "hour of glory" (John 12:23) when he would fulfill his Father's will and accomplish the mission entrusted to him. Jesus saw his death on the cross as triumph over the powers of sin and Satan's forces of darkness. The real enemy that Jesus came to overcome was Satan who tempts the human race to rebel against God and his commands in order to create their own destiny through sinful pride and disobedience. Jesus took our sins upon himself and nailed them to the cross to set us free from condemnation to death and destruction, and the eternal consequence of separation from God.

sứ Daniel 7,13-14). Vào thời Đức Giêsu, người Do thái đang trông đợi Đấng Messia, Đấng sẽ giải thoát họ khỏi sự thống trị áp bức của đế quốc Roma. Đức Giêsu đến để giải thoát mọi người khỏi tất cả những áp bức tệ hại nhất - sự thống trị của sự nô lệ triền miên cho tội lỗi, Satan, và sự chết. Đức Giêsu đến để mang chúng ta vào trong một mối quan hệ giao ước mới với Thiên Chúa, một giao ước sẽ không chấm dứt với cái chết nhưng dẫn tới sự sống đời đời.

Đức Giêsu đã tuyên bố với những ai theo người rằng khi "Người bị treo lên khỏi mặt đất, Người sẽ kéo mọi người lên với Người" (Ga 12,32). Đức Giêsu có ý gì khi nói "bị treo lên" và "kéo mọi người lên với Người"? Khi một nhà lãnh đạo tài giỏi đã chinh phục hoàn toàn và dứt khoát trên các kẻ thù của mình và đem lại tự do và bình an cho dân của mình, ông được phong vương và được ban cho một tước hiệu như Người Chiến Thắng, Đấng Cứu Tinh, hay Người Giải Thoát toàn dân. Người thống trị chiến thắng được khoác chiếc áo rực rỡ và được nâng lên ngai vua trước mặt mọi người.

Chiến thắng ngang qua đau khổ và thập giá

Làm thế nào Đức Giêsu hoàn thành sứ mạng của mình với tư cách là Vua (Messia) được tuyển chọn, Đấng đã đến để đem lại chiến thắng và tự do cho dân Người? Đức Giêsu biết rằng con đường duy nhất tới chiến thắng dứt khoát cho vương quốc Thiên Chúa trên trần gian sẽ phải qua sự đau khổ và cái chết tự nguyện của Người trên thập giá. Đức Giêsu đã mô tả sự tự nguyện của mình để đi tới thập giá là "giờ vinh quang" của Người (Ga 12,23) khi Người hoàn thành ý của Cha và hoàn tất sứ mạng được trao phó cho Người. Đức Giêsu đã nhìn thấy cái chết của mình trên thập giá là sự chiến thắng trên những thế lực của tội lỗi và lực lượng bóng tối của Satan. Kẻ thù thật sự mà Đức Giêsu đến để tiêu diệt là Satan, kẻ cám dỗ con người chống lại Thiên Chúa và các điều răn của Người để tạo ra số phận riêng của mình ngang qua sự kiêu ngạo tội lỗi và sự bất tuân. Đức Giêsu đã mang lấy tội lỗi của chúng ta vào mình và đóng đinh chúng vào thập giá để giải thoát chúng ta khỏi án phạt của sự chết và tiêu diệt, và kết cục đời đời của sự xa lìa Thiên Chúa.

"Unless the grain of wheat dies..."

How can suffering and death bring life and freedom? Jesus used the illustration of the "grain of wheat" to show how God brings life from death and good fruit through patience and suffering. Seeds by themselves are worthless and lifeless. Only when the seed is destroyed by burying it in the ground, can it rise to new life and bear fruit.

What is the analogy which Jesus alludes to in the image of the grain of wheat that must first die in order to rise to new life and bear good fruit? Is this simply a veiled reference to his own impending death on the cross and to his resurrection? Or does Jesus have another kind of "death and rebirth" in mind for his disciples as well? Jesus, no doubt, had both meanings in mind. Jesus' obedience and death on the cross obtain for us freedom and new life in the Holy Spirit. His cross frees us from the tyranny of sin and death and shows us the way of perfect love and readiness to lay down our lives in sacrificial service for the good of others.

A new "creation" in Christ

If we want to receive the abundant new life and the fruit of the Spirit which the Lord Jesus freely offers us, then the "outer shell" of our fallen sinful nature must first be broken and be put to death. In baptism our "old nature" which was enslaved by sin is buried with Christ so we may rise to new life with Christ through the cleansing waters of baptism. Paul the Apostle describes this death and rebirth in Christ as a "new creation" which Christ accomplishes in us through the power of his saving death and resurrection (2 Corinthians 5:17).

This process of death to the "old fallen self" is both a one-time event which occurs in our baptism, and it is also a daily, on-going cycle of growth in which the Holy Spirit buries us more deeply into Jesus' death to sin so we might rise

Nếu hạt lúa không chết đi...

Làm sao đau khổ và cái chết có thể đem lại sự sống và sự giải thoát? Đức Giêsu đã sử dụng sự minh họa của "hạt lúa" để cho thấy cách thức Thiên Chúa đem lại sự sống từ cái chết và trái tốt ngang qua sự kiên nhẫn và đau khổ. Hạt giống tự chúng là vô giá trị và không có sự sống. Chỉ khi nào hạt giống bị tiêu hủy qua việc chôn vào lòng đất, thì nó mới có thể có sự sống mới và đem lại hoa trái.

Sự tương phản nào mà Đức Giêsu có ý nói tới trong hình ảnh hạt lúa trước hết phải chết đi để đem lại sự sống mới và sinh nhiều trái tốt? Đây chẳng phải là bức màn ám chỉ tới cái chết sắp đến trên thập giá và sự phục sinh của Người đó sao? Hay Đức Giêsu có một loại "chết và tái sinh" khác trong trí dành cho các môn đệ nữa? Rõ ràng Đức Giêsu có cả hai ý. Sự vâng phục của Đức Giêsu và cái chết trên thập giá đem lại cho chúng ta sự giải thoát và sự sống mới trong Chúa Thánh Thần. Thập giá của Người giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ của tội lỗi và cái chết và tỏ cho chúng ta thấy đường lối yêu thương trọn hảo và sự sẵn sàng hiến mạng sống mình trong sự phục vụ hy sinh vì lợi ích của tha nhân.

"Tạo dựng" mới trong Đức Kitô

Nếu chúng ta muốn đón nhận sự sống mới sung mãn và hoa trái của Thần Khí mà Chúa Giêsu ban không cho chúng ta, thì "lớp vỏ bên ngoài" của bản tính tự nhiên tội lỗi sa ngã của chúng ta trước hết phải được phá vỡ và chết đi. Trong phép Rửa tội "bản tính cũ" của chúng ta đã làm nô lệ cho tội lỗi được chôn cất với Đức Kitô để chúng ta có thể sống lại như "thụ tạo mới" với Đức Kitô ngang qua nước thanh tẩy của phép rửa tội. Thánh Phaolô tông đồ mô tả cái chết và sự tái sinh này trong Đức Kitô là một "tạo dựng mới" mà Đức Kitô hoàn thành trong chúng ta nhờ quyền năng của cái chết và phục sinh cứu độ của Người (2Cr 5,17).

Quá trình này của sự chết đi cho "cái tôi cũ kỹ và sa ngã" là 1 sự kiện cùng lúc xảy ra trong phép rửa tội, nó cũng là một chu kỳ tiếp diễn của sự phát triển trong đó Chúa Thánh Thần chôn vùi chúng ta sâu hơn vào cái chết của Đức Giêsu cho tội lỗi để chúng ta có thể tái sinh trong sức mạnh tình yêu,

anew in the power of God's love, righteousness (moral goodness), and holiness. There is a great paradox here. Death leads to life. When we "die" to our selves - to our rebellious sinful nature and wilful rejection of God's commandments - we receive God's forgiveness and the life-changing power of the Holy Spirit which frees us to love and serve others, and follow God faithfully. It is God's free gift of grace (his blessing and favor towards us) and the transforming power of the Holy Spirit that enables us to live and serve joyfully as sons and daughters of God.

Pruning and bearing good fruit in Christ

How can I practically "die" to myself so that the Lord Jesus can live in me and transform me into his likeness and holiness? It certainly means that what is contrary to God's will must be "put to death" within me. God gives us grace to say "yes" to his will and the strength we need to reject whatever is contrary to his commands and plan for our lives. The Lord Jesus promises that we will bear much "fruit" for him, if we choose to deny ourselves for his sake and embrace his will for our lives.

Jesus used strong language to describe the kind of self-denial he had in mind for his disciples. "He who loves his life loses it, and he who hates his life in this world will keep it for eternal life" (John 12:25). What did Jesus mean when he said that a follower of Christ must hate himself or herself? The expression to hate something often meant to prefer less. Jesus says that nothing should get in the way of our preferring him and the will of our heavenly Father above all else. Paul the Apostle reminds us that "what is sown in the earth is subject to decay, what rises is incorruptible" (1 Corinthians 15:42). Do you believe in the power and victory of Christ's saving cross and resurrection? And are you ready to reject whatever is contrary to God's commands and to trust him for the strength and

sự công chính (tốt lành luân lý), và thánh thiện của Thiên Chúa. Có sự nghịch lý ở đây. Cái chết dẫn tới sự sống. Khi chúng ta "chết đi" cho chính mình – cho bản tính tự nhiên tội lỗi chống đối của mình và sự cố ý loại trừ các điều răn của Thiên Chúa – chúng ta nhận được ơn tha thứ của Thiên Chúa và quyền năng thay đổi cuộc sống của Chúa Thánh Thần, sẽ giúp chúng ta yêu thương và phục vụ tha nhân, và trung thành với Thiên Chúa. Đó là ân huệ nhưng không của Thiên Chúa (phúc lành và tình yêu dành cho chúng ta) và sức mạnh biến đổi của Chúa Thánh Thần, giúp chúng ta vui vẻ sống và phục vụ với tư cách là con cái của Thiên Chúa.

Cắt tỉa và sinh trái tốt trong Đức Kitô

Làm sao tôi có thể thực hành "chết đi" cho chính mình để Chúa Giêsu có thể sống trong tôi và biến đổi tôi theo hình ảnh và sự thánh thiện của Người? Chắc hẳn nó có nghĩa là những gì trái ngược với ý Chúa phải bị "giết chết" trong tôi. Thiên Chúa ban cho chúng ta ơn sủng để thưa "vâng" với ý Người và sức mạnh cần thiết để chúng ta loại bỏ những gì trái ngược với các điều răn và kế hoạch của Người dành cho cuộc đời chúng ta. Chúa Giêsu cũng hứa rằng chúng ta sẽ sinh nhiều "hoa trái" cho Người, nếu chúng ta từ bỏ chính mình vì danh Người và đón nhận ý Người dành cho cuộc đời chúng ta.

Đức Giêsu đã sử dụng ngôn ngữ mạnh mẽ để mô tả sự từ bỏ chính mình mà Người có trong trí dành cho các môn đệ. "Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời" (Ga 12,25). Đức Giêsu có ý gì khi nói rằng người theo Đức Kitô phải ghét bỏ chính mình? Thành ngữ ghét điều gì đó thường có ý nói yêu thích ít hơn. Đức Giêsu nói rằng không có gì được xen vào con đường yêu mến Người và ý của Cha trên trời vượt trên tất cả mọi sự khác. Thánh Phaolô tông đồ nhắc chúng ta rằng "Gieo xuống thì hư nát, trỗi dậy thì bất diệt" (1Cor 15,42). Bạn có tin vào quyền năng và sự chiến thắng của thập giá và sự phục sinh cứu độ của Đức Kitô không? Và bạn có sẵn sàng loại bỏ tất cả những gì trái ngược với các điều răn của Thiên Chúa và trông cậy vào sức mạnh và niềm vui của Người để đón nhận ý Người dành cho cuộc đời mình không?

joy to embrace his will for your life?

"Lord Jesus, let me be wheat sown in the earth, to be harvested for you. I want to follow wherever you lead me. Give me fresh hope and joy in serving you all the days of my life."

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con trở thành hạt lúa gieo vào lòng đất, để đem lại hoa màu cho Chúa. Con muốn đi bất cứ nơi nào Chúa dẫn con đi. Xin ban cho con niềm hy vọng và niềm vui tươi mới trong việc phụng sự Chúa tất cả mọi ngày của đời con.

Chúa Nhật, 17-3-2024. Tuần 5 Mùa Chay. Năm B Sunday, March-17-2024. Year B

Nguồn: the word among us

Ga 12, 20-33

John 12:20-33

Khi Ta được treo lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi người đến với Ta (Ga 12, 32)

This is not the first time in John's Gospel that Jesus uses the image of being "lifted up" to describe his crucifixion (John 12:32). Earlier, Jesus compared Moses' lifting of the serpent in the desert to himself being "lifted up" (3:14). Then, speaking to the religious leaders, he said, "When you lift up the Son of Man, then you will realize that I AM" (8:28).

Of course, after Jesus was nailed to a cross, he was physically lifted up. But John's repeated use of the phrase goes beyond that. Jesus' crucifixion, as horrible and painful as it was, was also an exaltation. That's because through his cross and resurrection, Jesus saved the world. It was a victory over sin, Satan, and death.

This is the paradox of the cross. It was through Jesus' suffering and death that he was glorified—and brought glory to his Father's name (John 12:28). It was by becoming that grain of wheat that falls to the ground and dies

Đây không phải là lần đầu tiên trong Tin Mừng Thánh Gioan, Chúa Giêsu sử dụng hình ảnh "bị treo lên" để mô tả việc Ngài bị đóng đinh (Ga 12,32). Trước đó, Chúa Giêsu đã so sánh việc ông Môsê treo con rắn trong sa mạc với việc chính ông được "treo lên" (3,14). Sau đó, khi nói với các nhà lãnh đạo tôn giáo, Ngài nói: "Khi các ông treo Con Người lên, các ông sẽ nhận ra rằng TA LÀ" (8,28).

Tất nhiên, sau khi Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thập tự giá, thân xác Ngài đã được treo lên. Nhưng việc Gioan sử dụng cụm từ này nhiều lần còn vượt xa điều đó. Việc đóng đinh Chúa Giêsu, tuy khủng khiếp và đau đớn, cũng là một sự tôn vinh. Đó là vì qua thập giá và sự phục sinh của mình, Chúa Giêsu đã cứu chuộc thế giới. Đó là sự chiến thắng tội lỗi, Satan và sự chết.

Đây là nghịch lý của thập tự giá. Chính nhờ sự đau khổ và cái chết của Chúa Giêsu mà Ngài được tôn vinh - và làm vinh hiển danh Cha Ngài (Ga 12,28). Chính nhờ trở thành hạt lúa mì rơi xuống đất và chết đi mà Chúa Giêsu đã có thể sinh ra "nhiều hoa trái" (12,24). "Trái"

that Jesus was able to produce “much fruit” (12:24). That “fruit”—our salvation—is why we reverence the cross. It is also why Jesus could talk of his impending death as a lifting up. It was truly a triumph of love over death.

Jesus also promised to “draw everyone” to himself (John 12:32). This, too, was the fruit of his sacrifice. The cross removed the barrier of sin that blocked our relationship with the Father. Now, forgiven and made blameless through Jesus’ blood, we have become sons and daughters of God. Drawn into the heart of the Trinity, we can enjoy eternal life with God, both now and forever.

Today at Mass, gaze at the crucifix above the altar and let it speak to you of God’s infinite love for you. Then praise and thank Jesus for his willingness to suffer and die so that you might live.

“Jesus, I exalt your name over all the earth!”

đó – sự cứu rỗi của chúng ta – là lý do tại sao chúng ta tôn kính thập giá. Đó cũng là lý do tại sao Chúa Giêsu có thể nói về cái chết sắp xảy ra của Ngài như một sự nâng đỡ. Đó thực sự là một chiến thắng của tình yêu trên sự chết.

Chúa Giêsu cũng hứa sẽ “lôi kéo mọi người” đến với Ngài (Ga 12,32). Đây cũng là thành quả của sự hy sinh của Ngài. Thập giá đã dỡ bỏ rào cản tội lỗi ngăn cản mối tương quan của chúng ta với Chúa Cha. Giờ đây, được tha thứ và trở nên vô tội nhờ giá máu Chúa Giêsu, chúng ta đã trở thành con cái Thiên Chúa. Được thu hút vào trái tim của Chúa Ba Ngôi, chúng ta có thể tận hưởng cuộc sống vĩnh cửu với Thiên Chúa, bây giờ và mãi mãi.

Hôm nay trong Thánh lễ, hãy nhìn lên cây thánh giá phía trên bàn thờ và để nó nói với bạn về tình yêu vô hạn của Thiên Chúa dành cho bạn. Sau đó hãy ngợi khen và tạ ơn Chúa Giêsu vì Ngài đã sẵn sàng chịu đau khổ và chết để bạn được sống.

Lạy Chúa Giêsu, con tôn vinh danh Chúa trên khắp cùng trái đất!

Chuyển ngữ: Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD.